

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của huyện Đức Trọng

Thực hiện Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “về công tác quy hoạch cán bộ”; Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định của Trung ương, của Tỉnh “về công tác quy hoạch cán bộ”; tạo sự chủ động và nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Yêu cầu

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch.
- Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch cán bộ cấp huyện.
- Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.
- Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn,

điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. Nội dung thực hiện

1. Chức danh, nhiệm kỳ, hiệu lực quy hoạch: thực hiện đúng theo Quy định số 11-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Đối tượng quy hoạch: đối tượng 1 và đối tượng 2 theo Phụ lục 1A, 1B đính kèm.

3. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

3.1. Ban Thường vụ Huyện ủy

- Xây dựng, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

- Phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Trưởng, phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy (sau đây gọi chung là các ban Huyện ủy), Trưởng, phó Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, Trung tâm Chính trị huyện; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Trưởng, phó các ban của HĐND huyện; Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn; Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy còn lại và các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Hiệp y quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc đóng trên địa bàn huyện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Ủy quyền cho tập thể Thường trực Huyện ủy hiệp y quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Ủy quyền cho Ban Tổ chức Huyện ủy có ý kiến quy hoạch đối với chức danh Ủy viên Ban Chấp hành các tổ chức cơ sở đảng (trừ xã, thị trấn) trước khi cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng phê duyệt; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị

- Đảng ủy xã, thị trấn: Phê duyệt quy hoạch các chức danh: Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã (thị trấn) và các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Các cấp ủy tổ chức cơ sở đảng còn lại: Phê duyệt quy hoạch đối với chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (chi bộ) sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Tổ chức Huyện ủy; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Trưởng, phó các đơn vị, bộ phận chuyên môn trực thuộc (nếu có) và các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ.

3.3. Ủy ban Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội Huyện

Phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh: Ban Thường trực (đối với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện); Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ (đối với các đoàn thể chính trị - xã hội huyện).

4. Trách nhiệm triển khai quy hoạch

4.1. Ủy ban nhân dân Huyện

- Thẩm định, cho ý kiến bằng văn bản đối với quy hoạch: Cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (không phải các trường học), do cấp ủy các phòng, ban, đơn vị đề xuất xin ý kiến.

- Chỉ đạo, xây dựng quy hoạch, trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với các chức danh: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Lưu ý phải trao đổi và lấy ý kiến của Đảng ủy các xã, thị trấn trước khi đề nghị phê duyệt quy hoạch.

4.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị

- Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến các văn bản quy định về công tác quy hoạch và kế hoạch này.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quy hoạch cán bộ tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

- Thực hiện quy trình nhân sự, nhận xét, đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch. Cụ thể:

+ Tập thể lãnh đạo và cấp ủy các ban Đảng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện: Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng, phó các ban Đảng Huyện ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị Huyện.

+ Tập thể lãnh đạo và cấp ủy Cơ quan Hội đồng nhân dân, Cơ quan Ủy ban nhân dân, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Xây dựng và báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch: Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ; Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị.

Lưu ý đối với chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện phải xin ý kiến và có văn bản thống nhất của Ủy ban nhân dân huyện trước khi đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch.

+ Đảng ủy xã, thị trấn: Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Cho ý kiến về quy hoạch đối với các chức danh: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn.

+ Các tổ chức cơ sở đảng còn lại: Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch: Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy.

4.3. Ban Tổ chức Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, hiệp y quy hoạch đối với các chức danh thuộc ngành dọc theo đề nghị.

- Hướng dẫn về chuyên môn, đôn đốc, tham mưu sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trao đổi, cung cấp thông tin, giới thiệu nhân sự từ nơi khác (khi cần thiết hoặc theo yêu cầu) để các địa phương, cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, bổ sung quy hoạch theo thẩm quyền.

4.4. Trách nhiệm của các Ban Huyện ủy và cơ quan liên quan

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

5. Công khai quy hoạch

Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

6. Quản lý quy hoạch

- Sau 30 ngày kể từ khi quy hoạch được phê duyệt, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả phê duyệt quy hoạch; báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) kèm theo các quyết định phê duyệt quy hoạch cấp ủy cơ sở để quản lý theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hằng năm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với cán bộ trong quy hoạch.

7. Quy trình: Thực hiện Phụ lục 2 kèm theo

8. Hồ sơ: Thực hiện Phụ lục 3 kèm theo

9. Thời gian thực hiện quy hoạch

9.1. Đối với quy hoạch lần đầu

- Cấp cơ sở: thực hiện xong trong tháng 6/2022.

- Cấp huyện: thực hiện trong tháng 7 và tháng 8/2022.

9.2. Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031

Trên cơ sở quy hoạch lần đầu, hàng năm các địa phương, cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch theo tiến độ sau:

- Cấp cơ sở: thực hiện xong trong tháng 01 hàng năm.

- Cấp huyện: thực hiện xong trong tháng 02 hàng năm.

Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022 kết hợp thực hiện cùng với công tác quy hoạch lần đầu của nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “về công tác quy hoạch cán bộ” và Kế hoạch này để triển khai thực hiện.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị trao đổi với Ban Tổ chức Huyện ủy để có hướng dẫn cụ thể. / *Nguy*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND Huyện;
- Các TCCS đảng trực thuộc HU;
- Các Ban, Văn phòng HU, TT BDCT Huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện;
- Các đồng chí Huyện ủy viên khóa XIII;
- Lưu: VP/HU, BTC/HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Ngọc Phúc



PHỤ LỤC 1A

ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

(Kèm theo Kế hoạch số 70 -KH/HU, ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. Quy hoạch cấp trưởng các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

1. Đối tượng 1: Cấp phó các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Chuyên viên thuộc các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

II. Quy hoạch cấp phó các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Chuyên viên thuộc các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

III. Quy hoạch chức danh Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn

1. Đối tượng 1: Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; phó các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Phó chủ tịch Hội đồng

nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên với cả nam và nữ.

IV. Quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn

1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; chuyên viên thuộc các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Công chức khối xã, thị trấn và các đối tượng khác đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

V. Quy hoạch chức danh Bí thư các tổ chức cơ sở đảng còn lại (không là xã, thị trấn)

1. Đối tượng 1: Phó Bí thư cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; cấp phó các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Đảng viên

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 hoặc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên với cả nam và nữ.

VI. Quy hoạch chức danh Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng còn lại

Đảng viên

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.



PHỤ LỤC 1B

ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Kế hoạch số 70-KH/HU, ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I- Quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn

Đảng viên

Các đồng chí này được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

II- Quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn

1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Đảng viên

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NHÂN SỰ QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/HU, ngày /5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch

Căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện chỉ đạo thực hiện các công việc sau: (1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình. (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở bước 1, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Thành phần:

- *Đối với cấp huyện:* Ban Thường vụ Huyện ủy.
- *Đối với các xã, thị trấn:* Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn.
- *Đối với các phòng, ban, đơn vị, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước:* Tập thể lãnh đạo và cấp ủy.
- *Đối với các chi bộ sinh hoạt ghép (Dân vận – Mặt trận, đoàn thể; Lao động – dân tộc; Cơ quan UBND – Phòng Y tế,...):*
 - + Quy hoạch cấp ủy: tập thể lãnh đạo và cấp ủy
 - + Quy hoạch chức danh trưởng, phó của từng đơn vị: cấp ủy và tập thể lãnh đạo của từng đơn vị.

- *Đối với các tổ chức cơ sở đảng còn lại:* Tập thể cấp ủy.

3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (*bằng phiếu kín*)

(1) *Thành phần*

- *Đối với cấp huyện:* Ban Chấp hành Đảng bộ; Trưởng các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc huyện ủy; Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn.

- *Đối với các xã, thị trấn:* Ban Chấp hành Đảng bộ; Bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; trưởng, phó Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn.

- *Đối với các chi bộ sinh hoạt ghép (Dân vận – Mặt trận, đoàn thể; Lao động – dân tộc; Cơ quan UBND – Phòng Y tế,...):*

+ Quy hoạch cấp ủy: Tập thể lãnh đạo, cấp ủy; Trưởng, phó các đơn vị, bộ phận chuyên môn trực thuộc (*nếu có*); Trưởng các tổ chức đoàn thể của cơ quan.

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị có số lượng đảng viên dưới 30 người, phải tổ chức lấy phiếu của toàn thể đảng viên.

+ Quy hoạch chức danh trưởng, phó của từng đơn vị: cấp ủy và tập thể lãnh đạo của từng đơn vị; Trưởng, phó các đơn vị, bộ phận chuyên môn trực thuộc (*nếu có*); Trưởng các tổ chức đoàn thể của đơn vị.

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức dưới 30 người, phải tổ chức lấy phiếu của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

- *Đối với các tổ chức cơ sở đảng còn lại:* Tập thể lãnh đạo, cấp ủy; Trưởng, phó các đơn vị, bộ phận chuyên môn trực thuộc (*nếu có*); Trưởng các tổ chức đoàn thể của cơ quan; Bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc (*nếu có*).

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức (*đối với các phòng, ban, đơn vị, cơ quan, đơn vị sự nghiệp*) hoặc số lượng đảng viên (*đối với các tổ chức cơ sở đảng còn lại*) dưới 30 người, phải tổ chức lấy phiếu của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức hoặc đảng viên.

(2) *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

(1) *Thành phần:*

- *Đối với cấp huyện:* Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện.

- Đối với các xã, thị trấn: Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng còn lại: không thực hiện bước này (lý do trùng đối tượng với bước 3)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

5. Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

(1) Thành phần:

Giống bước 2

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

II- Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền, tập thể lãnh đạo chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

(1) **Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

(2) **Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(3) **Bước 3:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

(1) Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc huyện chỉ đạo thực hiện như sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (*trong quy hoạch và ngoài quy hoạch*); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà địa phương, cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1).

Trên cơ sở bước 1, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

(3) Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 3 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.



DANH MỤC HỒ SƠ QUY HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 10 -KH/HU, ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. Hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch (theo mẫu)

1. Tờ trình lên cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.
2. Biên bản hội nghị và các biên bản kiểm phiếu giới thiệu quy hoạch; bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.
3. Danh sách cán bộ quy hoạch các chức danh có kèm theo phân tích chất lượng.
4. Văn bản thống nhất của UBND huyện đối với các nhân sự quy hoạch chức danh trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện.
5. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.
6. Báo cáo kết quả quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031.

II. Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch (theo mẫu)

Cá nhân các đồng chí trong quy hoạch lập 03 bộ hồ sơ (02 bộ gửi cho cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch; 01 bộ lưu tại cơ quan, đơn vị quy hoạch) thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.
2. Bản khai lý lịch (dùng cho công tác bảo vệ chính trị nội bộ) do cá nhân tự khai và cấp ủy cơ sở có xác nhận (bản giấy và file word).
3. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
4. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
5. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
6. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch đối với công chức; quyết định bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (áp dụng quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các phòng (ban) và tương đương...).

Lưu ý: Các tài liệu nêu tại mục 1, 2, 3, 4 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét./.

